

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH KHÁNH HÒA**

Bản án số: 73/2024/HS-PT
Ngày 25 tháng 6 năm 2024.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Anh Khoa**

Các Thẩm phán:

- Ông **Nguyễn Hồng Tuấn**

- Bà **Võ Thị Trâm**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trịnh Thị Biên** – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa:
Ông **Võ Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 59/2024/TLPT-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo Trần Phi T, do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HSST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 77/2024/QĐXXPT-HS ngày 31 tháng 5 năm 2024.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Phi T - tên gọi khác: T Lùn, sinh năm 1992, tại: Khánh Hòa; nơi cư trú: Tổ dân phố N, thị trấn C, Huyện C, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần P sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1970; Vợ, con chưa;

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Phi T là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên sử dụng ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, T liên hệ với

đối tượng tên “T Út” (chưa rõ nhân thân, lai lịch) mua ma túy đá đem về phân chia, bán lại cho các đối tượng nghiện khác để kiếm lời.

Vào lúc 0 giờ 00 ngày 02/4/2023, Nguyễn Nhật Hồng N gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy. T hẹn N đến trước nhà và giao cho N 01 bịch ma túy đá với giá 300.000 đồng.

Khoảng 08 giờ 00 ngày. 02/4/2023, T gọi điện thoại và đến cổng làng thôn T, xã C “T Út” mua 05 tép ma túy đá với giá 800.000 đồng, sau đó T đem về nhà phân chia lại vào 04 đoạn ống hút (04 tép) và 02 bịch nylon.

Khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Lê Hoàng S gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy. T cất giấu 01 tép ma túy đá vào trong túi áo khoác và điều khiển xe mô tô hiệu Dream, biển số 79K9 – 41... đến khu vực cầu B, xã C giao ma túy cho S với giá 250.000 đồng.

Vào lúc 21 giờ 25 phút ngày 03/4/2023. T gọi điện thoại cho đối tượng tên “Chuột” (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mời mua ma túy thì “Chuột” đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 79K9-4198 mang 01 tép ma túy đá đến đoạn đường gần Trường THPT N thuộc tổ dân phố N, thị trấn C bán cho “Chuột” với giá 250.000 đồng.

Vào lúc 02 giờ ngày 04/4/2023, Hồ Công Tr gọi điện thoại cho T hỏi mua ma túy. Nghe xong điện thoại, T hẹn Tr đến đoạn đường gần nhà thuộc tổ dân phố N, thị trấn C để giao 01 tép ma túy đá cho Tr với giá 250.000 đồng.

Khoảng 01 giờ 10 phút, ngày 05/4/2023, Nguyễn Hồng Nhật N gọi điện thoại cho T để hỏi mua ma túy. T lấy 01 bịch nylon chứa ma túy đá bỏ vào trong gói thuốc là JET cất vào trong túi quần, rồi điều khiển xe mô tô biển số 79K9 – 41.. đi đến khu vực ngã ba nhà nghỉ N ở thị trấn C để giao ma túy cho N. Khi T vừa chạy qua trường THCS Q thì bị lực lượng Công an thị trấn Cam Đức kiểm tra, phát hiện trong túi quần trước bên trái của T có 01 gói thuốc JET bên trong cất giấu 01 bịch nylon màu trắng, kích thước (1,3x2,4) cm được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể dạng đá màu trắng nghi là ma túy nên đã tạm giữ và đưa T về trụ sở để làm việc. Căn cứ lời khai của T, Công an thị trấn Cam Đức tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà của T phát hiện và thu giữ một số dụng cụ dùng vào việc phân chia và bán ma túy. Tại Cơ quan Công an, Trần Phi T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên.

Kết luận giám định số 177/2023/KL-KTHS ngày 21/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hoà xác định: Chất tinh thể màu trắng trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1408 là (loại) Methamphetamine.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HSST ngày 19/3/2024 của Toà án nhân dân huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hoà quyết định:

Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Phi T.

Xử phạt bị cáo Trần Phi T 08 (Tám) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 19/6/2023.

Ngày 05 tháng 4 năm 2024, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa có kháng nghị phúc thẩm đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Phi T và giảm một phần hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa giữ nguyên nội dung kháng nghị, đề nghị sửa bản án sơ thẩm theo hướng áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự và giảm một phần hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo Trần Phi T.

Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xem xét, chấp nhận kháng nghị, giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa trong thời hạn luật định nên được xem xét.

[2.1] Về tội danh:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung của bản án sơ thẩm, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, cùng các chứng cứ khác đã được Cơ quan Cảnh sát Điều tra thu thập, đủ cơ sở để kết luận:

Trong khoảng thời gian từ ngày 02/4/2023 đến ngày 05/4/2023, tại khu vực thị trấn C, huyện C, Trần Phi T đã có hành vi mua ma túy từ đối tượng tên T Út (Chưa rõ nhân thân, lai lịch) và bán trái phép 0,1408 gam ma túy Methamphetamine cho các đối tượng Nguyễn Nhật Hồng N, Nguyễn Lê Hồng S, Hồ Công Trh và “Chuột” (Chưa rõ nhân thân, lai lịch). Hành vi của bị cáo thỏa mãn dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Cấp sơ thẩm điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Trần Phi T về tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng quy định.

[2.2] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, nhận thấy:

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 15/2024/HSST ngày 19/3/2024 của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm nhận định: Bị cáo đã nhiều lần mua bán ma túy đã cho nhiều người khác nhau, đã phạm vào tình tiết định khung tăng nặng hình phạt là “Phạm tội 02 lần trở lên” và “Đối với 02 người trở lên” nên đã áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự để xử phạt đối với bị cáo.

Theo Công văn số 89/TANDTC-PC ngày 30/6/2020 của Tòa án nhân dân

Tối cao, tình tiết “Đối với 02 người trở lên” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự được hiểu là trong một lần phạm tội, người phạm tội đã Mua bán trái phép ma túy đối với 02 người trở lên. Nội dung này cũng phù hợp với hướng dẫn tại tiểu mục 2.4 Phần 1, Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 là “*Phạm tội đối với nhiều người*” quy định tại khoản 2 Điều 197, 198 và 200 của Bộ luật Hình sự năm 1999 được hiểu là trong 01 lần phạm tội, người phạm tội đã thực hiện tội phạm đối với từ 02 người trở lên”.

Hành vi của Trần Phi T bán ma túy cho Nguyễn Nhật Hồng N vào khoảng 00 giờ 00 ngày 02/4/2023, Nguyễn Lê Hoàng S vào lúc 08 giờ 30 ngày 02/4/2023, “Chuột” vào ngày 03/4/2023, Hồ Công Tr vào ngày 04/4/2023 và Nguyễn Nhật Hồng N vào ngày 05/4/2023 chỉ thực hiện với 01 người nên không thuộc trường hợp “*đối với 02 người trở lên*” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự để tuyên xử bị cáo là không đúng quy định của pháp luật.

Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự của quyết định kháng nghị. Hội đồng xét xử nhận thấy, tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá “...*bị cáo thành khẩn khai báo, nhận tội nên cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt*”, như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá các tình tiết liên quan đến nhân thân của bị cáo khi xem xét, quyết định hình phạt. Ngoài ra, tại phiên tòa, bị cáo khai bản thân là đối tượng nghiện ma túy, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy cho nhiều người để lấy tiền mua ma túy sử dụng, do đó, không áp dụng tình tiết bị cáo có nhân thân tốt để áp dụng khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận một phần kháng nghị, sửa bản án sơ thẩm theo hướng không áp dụng điểm c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Phi T và giảm một phần hình phạt mà cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo.

[3] Về án phí: Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 343; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Khánh Hòa, sửa bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Cam Lâm.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trần Phi T.

Xử phạt bị cáo Trần Phi T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù được tính từ ngày tạm giam 19/6/2023.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm:

Bị cáo Trần Phi T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 6 năm 2024).

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Khánh Hòa;
- TAND huyện Cam Lâm;
- VKSND huyện Cam Lâm;
- Công an huyện Cam Lâm;
- Chi cục THA dân sự huyện Cam Lâm;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cam Lâm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Trần Anh Khoa

